TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11 - 01 - 2023
V/v: "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thí và bà Nguyễn Thị Hòe
- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 25/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2884/2022/QĐST- ST ngày 08 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Hàn Quốc, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn:Chị Nguyễn Thị Xuân Th, sinh năm 1997; Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 10/02/2022 và bản tự khai có chứng nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2014 anh và chị Nguyễn Thị Xuân Thyêu nhau và chung sống với nhau. Đến năm 2016 thì có con, đến ngày 27/7/2017 thì đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên anh đi lao động ở nước ngoài để mong sau này gia đình có cuộc sống đầy đủ hơn nhưng năm 2018, anh biết được chị Nguyễn Thị Xuân Th có người đàn ông khác, vì hạnh phúc gia đình và con cái anh đã nhiều lần khuyên nhủ và mong muốn vợ tỉnh ngộ mà quay về lo cho con cái nhưng đến nay chị Th vẫn bỏ chồng con mà theo người đàn ông khác. Nay

anh thấy chị Th đã bỏ mặc gia đình, chồng con nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị Xuân Th

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 đứa con chung tên là Nguyễn Thảo Ng, sinh ngày 13/3/2016 hiện đang ở với bố mẹ anh. Sau khi ly hôn anh đề nghị xin được nuôi con và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn chị Nguyễn Thị Xuân Th: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tống đạt giấy triệu tập đến Tòa án làm việc nhưng chị Th không đến, Tòa án cũng đã xác minh chị Th tại nơi cư trú, nhưng chính quyền địa phương xác nhận chị Th hiện tại không có mặt tại nơi cư trú nên đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến*:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Huy.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thảo Ng, sinh ngày 13/3/2016 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án ly hôn một bên đương sự đang ở nước ngoài nên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Toà án cho đương sự ở nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự; thực hiện việc niêm yết văn bản tố tụng của Toà án tại địa phương (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chị Th) đồng thời triệu tập người thân (bố mẹ) của chị Th đến Tòa án để trình bày một số nội dung liên quan đến việc anh H xin ly hôn chị Th nhưng không có kết quả.

Tại phiên toà hôm nay anh H xin xét xử vắng mặt, chị Th vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ vào Điều 227; Điều 228; khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị Xuân Th xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường Qc, thị xã B, tỉnh Quảng Bình vào ngày 27/7/2017 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa hai bên sống hạnh phúc thời gian đầu. Từ năm 2016 đến nay anh H đi xuất khẩu lao động sang Hàn Quốc làm ăn, chị Th ở nhà không lo cuộc sống gia đình mà để con lại cho bố mẹ anh H nuôi dưỡng, không quan tâm, liên lạc gì với anh H. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh H và chị Th thực sự không còn, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của anh H xử cho anh H được ly hôn chị Nguyễn Thị Xuân Th là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về quan hệ con chung:

Anh Huy và chị Th có 01 đứa con chung tên là Nguyễn Thảo Ng, sinh ngày 13/3/2016 hiện đang ở với bố mẹ anh H, anh H có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh H, giao cháu Nguyễn Thảo Ngcho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con anh H không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên cần ghi nhận.

[2.3]. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu, nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh H phải chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 277, Điều 147, Điều 153, Điều 464, Điều 469, Điều 474, khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 121,123,127 Luật Hôn nhân và Gia đình, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Xuân Th.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Nguyễn Thảo Ng, sinh ngày 13/3/2016 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu chị Th cấp dưỡng tiền nuôi con.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành

niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí và lệ phí ủy thác tư pháp: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai số 31AA/2021/0004911 ngày 15/3/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Án sơ thẩm xét xử công khai, anh Nguyễn Văn H có quyền có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ; chị Th có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh QB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- UBND phương Q;
- Các đương sự;
- Thân nhân của chị Th:
- Lưu hồ sơ, án văn, Lưu DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn